

Bản án số: 83/2024/HS-PT
Ngày: 25-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông Phạm Tấn Hoàng
<i>Các Thẩm phán:</i>	Ông Nguyễn Văn Tiến Ông Trương Minh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 3 năm 2024 tại điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nối với điểm cầu Thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 86/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Đặng Thị Thu H về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Thị Thu H; sinh ngày 05/02/1982 tại Quảng Bình; Nơi thường trú: xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình và chỗ ở hiện nay: khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn M, sinh năm: 1954 và bà Mai Thị V (chết); chồng: Hồ Ngọc H1, sinh năm 1985, có 03 con sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh 2015; tiền sự: không, tiền án: ngày 05/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt Đặng Thị Thu H 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2023 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Q (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 15/6/2023 tại đoạn đường trước nhà nghỉ H2 thuộc TDP C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Tổ công tác Công an thị xã B tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phát hiện Đặng Thị Thu H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 73D - 130087 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trên móc treo đồ phía trước yên xe mô tô có 01 túi ni lon màu đen, bên trong chứa 595 (năm trăm chín mươi lăm) viên nén hình tròn màu hồng, dạng thuốc tân dược. H khai nhận là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, H vận chuyển từ thị xã Đ, tỉnh Quảng Trị đến thị xã B, tỉnh Quảng Bình để giao cho 01 nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ. Tổ công tác Công an thị xã B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: khoảng 08 giờ ngày 14/6/2023, khi Đặng Thị Thu H đang ở tại khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị thì có 01 nam thanh niên không quen biết gọi điện thoại cho H đặt vấn đề thuê H đưa ma túy ra Quảng Bình, H đồng ý; Nam thanh niên hẹn H khoảng 9 giờ ngày 15/6/2023 đến bến xe thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị để nhận ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 15/6/2023, H đi đến bến xe thành phố Đ thì người thanh niên này đến gặp và đưa cho H 01 hộp kim loại màu xanh, bên trong chứa tổng cộng khoảng 600 (sáu trăm) viên ma túy loại hồng phiến. Nam thanh niên này dặn H đem số ma túy trên ra nhà nghỉ H2 ở thị xã B, tỉnh Quảng Bình sẽ có người liên hệ lấy ma túy và H lấy từ người này 6.000.000 (sáu triệu) đồng đem vào thành phố Đ đưa cho thanh niên trên, người này sẽ trả tiền công vận chuyển cho H. Sau đó, H cầm hộp kim loại màu xanh bên trong chứa ma túy bỏ vào túi ni lon màu đen treo trước móc trước yên xe mô tô rồi H điều khiển xe mô tô đi ra đến khu vực trước nhà nghỉ H2 thì lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 42/KLKTHS ngày 22/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: 595 viên nén hình tròn, màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 57,258g.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 22/11/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đặng Thị Thu H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Thu H 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/6/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/11/2023, bị cáo Đặng Thị Thu H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị Thu H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không yêu cầu Luật sư bào chữa theo quy định của pháp luật và xin được tự mình bào chữa.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q quá trình điều tra, truy tố và xét xử ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2]. Về tội danh:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 13 giờ 00 ngày 15/6/2023, tại trước nhà nghỉ H2 thuộc TDP C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Tổ công tác Công an thị xã B phát hiện và bắt quả tang Đặng Thị Thu H điều khiển xe mô tô vận chuyển trái phép chất ma túy. Theo Bản kết luận giám định số 42/KLKTHS ngày 22/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 57,258g.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Đặng Thị Thu H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thì thấy:

Về tính chất hành vi: bị cáo Đặng Thị Thu H bị xét xử về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 15 đến 20 năm tù, là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước nhưng vẫn vận chuyển ma túy thuê với số lượng lớn nên cần phải có hình phạt nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do: hình phạt đối với bị cáo là nặng, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha là người có công cách mạng, gia đình hoàn cảnh khó khăn, hình phạt đối với bị cáo là nặng. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy, bị cáo phạm vào tội phạm đặc biệt nghiêm trọng; có 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết

giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 16 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” (trong khung hình phạt) là đã xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo cũng không trình bày được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đặng Thị Thu H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 của Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thu H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Thị Thu H.

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Thu H 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Đặng Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tấn Hoàng

